

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Thực hiện quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 787/STC-QLNS về việc thẩm định Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Sở Tư pháp tiến hành thẩm định dự thảo Nghị quyết nêu trên với các nội dung sau:

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh

Nhìn chung, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo văn bản cơ phù hợp với các quy định có liên quan và tình hình thực tế tại địa phương.

Tuy nhiên, khoản 2 Điều 1 dự thảo về đối tượng áp dụng, cơ quan soạn thảo cần bổ sung thêm nội dung sau “*Nghị quyết này áp dụng đối với các đối tượng được đào tạo, bồi dưỡng bao gồm:*

- a) Cán bộ trong...
- b)
- c)

cho đầy đủ và chính xác hơn.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và sự phù hợp của nội dung dự thảo với các văn bản có liên quan

Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là phù hợp với thẩm quyền của HĐND tỉnh được quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015.

Tuy nhiên, để nội dung dự thảo được hoàn thiện, phù hợp hơn, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu, chỉnh lý các nội dung sau đây:

- Tên gọi dự thảo cần sửa lại cho chính xác và phù hợp với quy định tại mẫu số 16 – Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, có thể viết như sau:

NGHỊ QUYẾT

Về việc quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

- Phần căn cứ pháp lý bỏ Quyết định số 323/QĐ-BTC vì đây không phải là văn bản quy phạm pháp luật (theo quy định tại Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 “*Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành...*”).

- Tại điểm e khoản 1 Điều 2 về mức chi đào tạo cán bộ công chức trong nước có quy định “*Cán bộ, công chức là nữ, đồng thời là người dân tộc thiểu số được cử đi đào tạo được hỗ trợ thêm 10% của các mức chi nêu trên...*” cần xem lại cho phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 5 Thông tư 36/2018/TT-BTC hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành “*Chi hỗ trợ các cán bộ, công chức là nữ, là người dân tộc thiểu số được cử đi đào tạo theo các chính sách, chế độ quy định của pháp luật về bình đẳng giới và công tác dân tộc; kinh phí hỗ trợ cán bộ, công chức là nữ, là người dân tộc thiểu số bố trí trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức.*”.

- Về quy định tại khoản 5 Điều 3 “*Đối với các lớp đào tạo, bồi dưỡng đang tổ chức; đối tượng đang được cử đào tạo, bồi dưỡng thì căn cứ quy định tại Nghị quyết này và chứng từ chi tiêu thực tế tại thời điểm Nghị quyết có hiệu lực để quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.*” cần xem lại cho phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 36/2018/TT-BTC “*Các lớp đào tạo, bồi dưỡng CBCC đã thực hiện theo kế hoạch được giao năm 2018, thì các cơ quan, đơn vị căn cứ quy định tại Thông tư này và chứng từ chi tiêu thực tế tại thời điểm Thông tư có hiệu lực để quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và thực hiện trong phạm vi dự toán ngân sách năm 2018 đã được cấp có thẩm quyền giao.*”. Vì: trước thời điểm ban hành Nghị quyết này, các mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng trên địa bàn tỉnh được áp dụng theo Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức Nhà nước, **nhưng từ ngày 15/6/2018 Thông tư 139 hết hiệu lực** thi hành

do Thông tư 36/2018/TT-BTC bãi bỏ; như vậy, từ thời điểm 15/6/2018 đến thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thì sẽ áp dụng như thế nào? Cơ quan soạn thảo cần có sự giải trình và dự liệu trước để tránh trường hợp phát sinh những hậu quả pháp lý trên thực tế.

- Điều 4 dự thảo bỏ từ “cho” trong cụm từ “Giao cho Ủy ban nhân dân...” cho phù hợp hơn.

3. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Cơ quan soạn thảo cần rà soát lại lỗi chính tả cho phù hợp với ngôn ngữ tiếng Việt, đồng thời trình bày văn bản theo đúng quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (*trình bày theo Mẫu số 16 Phụ lục I*). Cụ thể:

a) Đối với dự thảo Nghị quyết

- Sửa lại tên gọi dự thảo như đã nêu tại mục 2.

- Không in đậm tên các khoản;

- Việc sử dụng từ viết tắt (NSNN) cần có sự chú thích trước theo quy định tại khoản 4 Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: Từ ngữ viết tắt chỉ được sử dụng trong trường hợp cần thiết và phải giải thích nội dung của từ ngữ đó tại lần xuất hiện đầu tiên trong văn bản.

- Ngoài ra, cơ quan soạn thảo cần rà soát kỹ lỗi chính tả, các dấu câu. Thống nhất việc sử dụng dấu câu trong các điểm (dấu “-” và dấu “+”).

- Tại mục nơi nhận: bổ sung gửi “Trung tâm LT lịch sử - Sở Nội vụ” để văn bản được lưu trữ theo quy định.

b) Đối với dự thảo Tờ trình

Nội dung Tờ trình cần trình bày theo Mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Bổ sung nơi nhận gửi “Sở Tư pháp” cho đầy đủ.

Thể thức, kỹ thuật trình bày thực hiện đúng quy định tại theo đúng quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính (đánh số trang, phần thẩm quyền ký...).

Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình cụ thể lý do tham mưu các mức chi của dự thảo.

4. Kết luận chung

Việc tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh Dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là đúng thẩm quyền và cần thiết. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần xem xét, chỉnh sửa lại dự thảo theo mục 1, 2, 3 của Báo cáo thẩm

định này từ đó tiếp tục hoàn thiện trước khi trình UBND, HĐND tỉnh thông qua theo đúng quy định.

Trên đây là nội dung Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với Dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài Chính (t/h);
- GD, PGD Sở (Đ/c Hiếu);
- VP Sở (đưa lên Website của Sở);
- Lưu: VT, VBPPPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trung Hiếu